Tuần 33

Chắc chắn - Có thể - Không thể

Em ôn lại những gì đã học

Em vui học toán

I. Phần trắc nghiệm.

Chọn câu trả lời đúng:

Câu 1 Số gồm **6** trăm, **2** chục và **7** đơn vị viết là:

A. 627 B. 726 C. 276 D. 672

Câu 2 Số ***hai trăm linh tám*** viết là:

A. 280 B. 218 C. 208 D. 820

Câu 3 Hiệu của **592** và **275** là:

A. 327 B. 317 C. 767 D. 867

Câu 4 Trong các số: **515, 143, 372, 505**; số lớn nhất là:

A. 515 B. 143 C. 372 D. 505

Câu 5 Số liền sau số tròn trăm lớn nhất có ba chữ số là:

A. 899 B. 989 C. 991 D. 901

Câu 6 Trong các phép tính sau, phép tính có kết quả nhỏ nhất là:

A. 359 + 29 B. 548 − 72 C. 952 − 349 D. 102 + 248

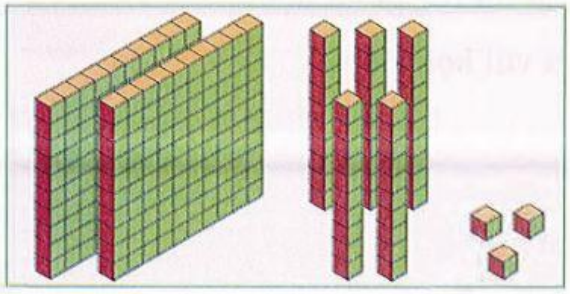
Câu 7 An ra cửa hàng tạp hóa mua một cái kẹo mút có giá là 1000 đồng. An đưa cho cô bán hàng 5 tờ tiền thì vừa đủ tiền trả cái kẹo mút. Vậy, trong 5 tờ tiền An đưa cho cô bán hàng:

A. Chắc chắn có 1 tờ 500 đồng.
B. Chắc chắn có 1 tờ 200 đồng.
C. Có thể có 4 tờ 100 đồng.
D. Không thể có 5 tờ toàn tờ 200 đồng.

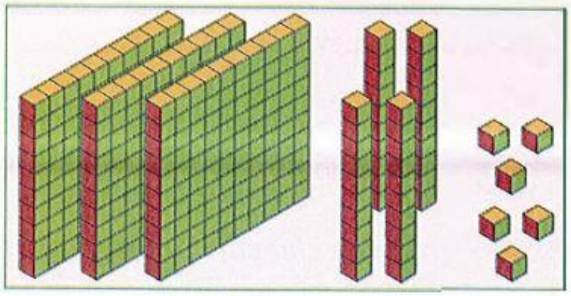
II. Phần tự luận.

LIVEWORKSHEETS

Bài 1 Số?



gồm trăm, chục và đơn vị.



gồm trăm, chục và đơn vị.

Bài 2 Số?

Số liền trước	Số đã cho	Số liền sau
	500	
	349	

Số liền trước	Số đã cho	Số liền sau
	988	
	770	

Bài 3 Đặt tính rồi tính:

482 + 109

627 − 152

383 + 72

564 − 29

813 − 7

Bài 4 Viết các số sau thành tổng các trăm, chục, đơn vị:

968 = + +

543 = + +

744 = + +

286 = + +

LIVEWORKSHEETS

Bài 5 > ; < ; = ?

309 ☐ 376 762 ☐ 700 + 40 + 5 534 − 93 ☐ 105 + 336

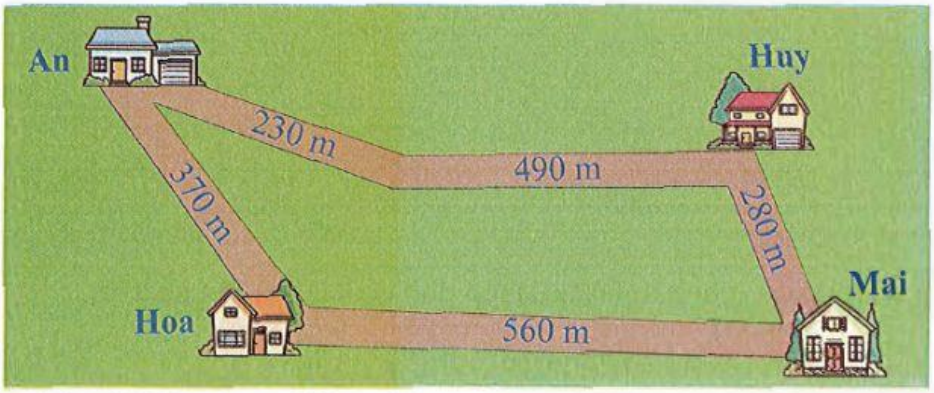
815 ☐ 772 567 ☐ 500 + 70 666 + 63 ☐ 785 − 9

Bài 6 Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn:





Bài 7 Quan sát sơ đồ sau và cho biết:



a. Nhà An cách nhà Huy bao nhiêu mét?

Bài giải

b. Điền vào chỗ trống một trong các từ "**chắc chắn**", "**có thể**" hoặc "**không thể**":

Để đến nhà **Mai** nhanh hơn, **An** ☐ đi qua nhà **Hoa**.

LIVEWORKSHEETS